

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH


CÔNG TY CỔ PHẦN FORMACH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013  
đã được kiểm toán

CỤC THUẾ TP. HÀ NỘI  
TIẾP NHẬN HỒ SƠ HÀNH CHÍNH THUẾ  
NĂM 2015

Ngày: 19-01-

Loại: Kế khai thuế

Người nhận: 

**NỘI DUNG**

	<b>Trang</b>
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02-03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04-05
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	06-27
Bảng cân đối kế toán	06-07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09
Thuyết minh Báo cáo tài chính	10-27



## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Formach (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

### **CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Formach được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102809 đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 5 năm 2001 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07 tháng 01 năm 2013.

Trụ sở chính của Công ty tại Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Phạm Thế Vinh	Chủ tịch	
Ông: Nguyễn Văn Khoa	Ủy viên	
Ông: Nguyễn Đăng Văn	Ủy viên	
Ông: Nguyễn Chí Trung	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 22 tháng 11 năm 2013
Ông: Trần Công Bình	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 11 năm 2013

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Phạm Văn Cường	Tổng Giám đốc
Ông: Nguyễn Đăng Văn	Phó Tổng Giám đốc
Ông: Lê Thư Anh	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà: Lê Thị Thu Loan	Trưởng ban
Ông: Mai Quý Quảng	Thành viên
Bà: Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên

### **KIỂM TOÁN VIÊN**

Công ty TNHH Hạng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 của Công ty.

### **CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;

**Công ty Cổ phần Formach**

**Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội**

---

- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

---

**Phạm Văn Cường**

Tổng Giám đốc

Lập ngày 16 tháng 12 năm 2014

1001  
TRÁCH  
HÀ  
Đ. H  
111  
ÔNG  
NHIỆ  
KIẾ  
A  
KIỂM



Số: 1508/2014/BC.KTTC-AASC.KT7

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Formach**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Formach được lập ngày 16 tháng 12 năm 2014, từ trang 06 đến trang 27, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến", chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

### **Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến**

- Tại thời điểm 31/12/2013 các khoản công nợ phải thu chưa có đối chiếu xác nhận chiếm 95% trong tổng số dư công nợ phải thu và các khoản công nợ phải trả chưa có đối chiếu xác nhận chiếm 94% trong tổng số dư công nợ phải trả ngắn hạn trên Bảng Cân đối kế toán. Các thủ tục kiểm toán bổ sung cũng không cho phép chúng tôi kiểm tra được tính đúng đắn của các khoản công nợ phải thu và công nợ phải trả tại thời điểm trên.
- Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ quá hạn thanh toán theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, số dự phòng chưa được trích lập tại ngày 31/12/2012 là 14.863.137.283 đồng và số chưa được trích lập tại ngày 31/12/2013 là 14.452.650.926 đồng. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế" trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm 2013 đang phản ánh giảm đi số tiền: 410.486.357 đồng.
- Công ty chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính, số dự phòng chưa được trích lập tại ngày 31/12/2013 là: 1.052.441.890 đồng. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế" trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm 2013 đang phản ánh tăng lên số tiền tương ứng.
- Tại thời điểm 31/12/2013, Công ty đang theo dõi trên chỉ tiêu chi phí sản xuất kinh doanh dở dang một số công trình, đơn hàng thực hiện cho khách hàng từ năm 2009 trở về trước, nay không thực hiện tiếp là: 301.345.647 đồng.
- Công ty chưa trích khấu hao của một số tài sản cố định hữu hình không cần dùng, số chưa trích đến ngày 31/12/2012 là 2.021.023.672 đồng, số chưa trích bổ sung tại ngày 31/12/2013 là 268.500.634 đồng. Điều này dẫn đến chỉ tiêu "Giá trị hao mòn lũy kế" trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013 đang phản ánh thiếu tổng số tiền 2.289.524.306 đồng. Chỉ tiêu Lợi nhuận kế toán trước thuế trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2012 phản ánh cao hơn thực tế số tiền 2.021.023.672 đồng và năm 2013 phản ánh cao hơn thực tế số tiền 268.500.634 đồng.



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2013	01/01/2013
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		49.610.218.609	42.759.179.679
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	6.723.081.268	520.189.837
111	1. Tiền		6.723.081.268	520.189.837
130	<b>III. Các khoản phải thu</b>		26.923.583.580	27.354.607.269
131	1. Phải thu của khách hàng		12.916.708.476	13.103.571.833
132	2. Trả trước cho người bán		11.022.446.987	10.341.157.229
135	5. Các khoản phải thu khác	4	4.524.844.717	4.202.888.251
139	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(1.540.416.600)	(293.010.044)
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	5	12.859.507.007	11.171.824.405
141	1. Hàng tồn kho		12.866.744.924	11.179.062.322
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(7.237.917)	(7.237.917)
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		3.104.046.754	3.712.558.168
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		106.747.917	567.982.306
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		140.551.348	-
158	5. Tài sản ngắn hạn khác	6	2.856.747.489	3.144.575.862
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		21.395.400.360	21.540.299.111
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		260.000.000	-
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng		260.000.000	-
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		20.513.394.272	21.033.590.122
221	1. Tài sản cố định hữu hình	7	12.295.759.079	13.718.283.811
222	- Nguyên giá		34.404.046.944	37.262.229.135
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(22.108.287.865)	(23.543.945.324)
227	3. Tài sản cố định vô hình	8	18.756.000	5.330.000
228	- Nguyên giá		62.706.000	43.950.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(43.950.000)	(38.620.000)
230	4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	9	8.198.879.193	7.309.976.311
260	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		622.006.088	506.708.989
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	562.006.088	466.041.989
268	3. Tài sản dài hạn khác	11	60.000.000	40.667.000
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>71.005.618.969</b>	<b>64.299.478.790</b>